

PHỤ LỤC 02

BIỂU PHÍ DỊCH VỤ TIN NHẮN SMS BANKING

STT	Mã phí	Tên hạng mục	Mức phí cho TKTT 08 số	Mức phí cho TKTT 16 số	Hình thức thu phí																												
1	C14E	Đăng ký dịch vụ	Miễn phí		Thu công																												
2	C15E	Phí sử dụng dịch vụ SMS cho 01 (một) số điện thoại (SĐT)/ tháng	1. Các gói dịch vụ tin nhắn SMS thông báo biến động số dư: <table><tr><th>Gói dịch vụ</th><th>Nội dung thông báo</th></tr><tr><td>Gói 1</td><td>Thông báo biến động số dư đối với toàn bộ giao dịch.</td></tr><tr><td>Gói 2</td><td>Thông báo biến động số dư đối với các giao dịch có giá trị từ 100.000 VND trở lên.</td></tr><tr><td>Gói 3</td><td>Thông báo biến động số dư đối với các giao dịch có giá trị từ 500.000 VND trở lên.</td></tr><tr><td>Gói Ưu đãi</td><td>Thông báo biến động số dư đối với các giao dịch có giá trị từ 100.000 VND trở lên.</td></tr></table> 2. Các loại tin nhắn SMS được tính vào tổng số lượng tin nhắn để thu phí: ✓ Tin nhắn thông báo biến động số dư. ✓ Tin nhắn xác nhận đăng ký lần đầu dịch vụ Ngân hàng số tại quầy giao dịch của VAB. ✓ Tin nhắn cấp lại mật khẩu đăng nhập dịch vụ Ngân hàng số. 3. Nguyên tắc và mức thu phí ✓ Điều kiện thu phí: Chỉ thu phí đối với KH có đăng ký một trong các gói dịch vụ tại mục 1. ✓ Cách thức thu phí: Mức phí được xác định theo tổng số lượng tin nhắn thuộc các loại nêu tại mục 2 phát sinh trên một số điện thoại trong tháng, không phân biệt nhà mạng. ❖ Đối với Gói 1, Gói 2 và Gói 3 <table><tr><th>Tổng số tin nhắn/SĐT/tháng</th><th>Mức phí</th></tr><tr><td>Từ 1 đến 15 tin</td><td>15.000 VND/SĐT/tháng</td></tr><tr><td>Từ 16 đến 30 tin</td><td>25.000 VND/SĐT/tháng</td></tr><tr><td>Từ 31 đến 50 tin</td><td>40.000 VND/SĐT/tháng</td></tr><tr><td>Từ 51 đến 100 tin</td><td>80.000 VND/SĐT/tháng</td></tr><tr><td>Trên 100 tin</td><td>100.000 VND/SĐT/tháng, cộng thêm 800 VND/tin đối với mỗi tin nhắn từ tin thứ 101 trở đi</td></tr></table> ❖ Đối với Gói Ưu đãi <table><tr><th>Tổng số tin nhắn/SĐT/tháng</th><th>Mức phí</th></tr><tr><td>Từ 1 đến 65 tin</td><td>Miễn phí</td></tr><tr><td>Từ 66 đến 100 tin</td><td>80.000 VND/SĐT/tháng</td></tr></table>		Gói dịch vụ	Nội dung thông báo	Gói 1	Thông báo biến động số dư đối với toàn bộ giao dịch.	Gói 2	Thông báo biến động số dư đối với các giao dịch có giá trị từ 100.000 VND trở lên.	Gói 3	Thông báo biến động số dư đối với các giao dịch có giá trị từ 500.000 VND trở lên.	Gói Ưu đãi	Thông báo biến động số dư đối với các giao dịch có giá trị từ 100.000 VND trở lên.	Tổng số tin nhắn/SĐT/tháng	Mức phí	Từ 1 đến 15 tin	15.000 VND/SĐT/tháng	Từ 16 đến 30 tin	25.000 VND/SĐT/tháng	Từ 31 đến 50 tin	40.000 VND/SĐT/tháng	Từ 51 đến 100 tin	80.000 VND/SĐT/tháng	Trên 100 tin	100.000 VND/SĐT/tháng, cộng thêm 800 VND/tin đối với mỗi tin nhắn từ tin thứ 101 trở đi	Tổng số tin nhắn/SĐT/tháng	Mức phí	Từ 1 đến 65 tin	Miễn phí	Từ 66 đến 100 tin	80.000 VND/SĐT/tháng	Tự động
Gói dịch vụ	Nội dung thông báo																																
Gói 1	Thông báo biến động số dư đối với toàn bộ giao dịch.																																
Gói 2	Thông báo biến động số dư đối với các giao dịch có giá trị từ 100.000 VND trở lên.																																
Gói 3	Thông báo biến động số dư đối với các giao dịch có giá trị từ 500.000 VND trở lên.																																
Gói Ưu đãi	Thông báo biến động số dư đối với các giao dịch có giá trị từ 100.000 VND trở lên.																																
Tổng số tin nhắn/SĐT/tháng	Mức phí																																
Từ 1 đến 15 tin	15.000 VND/SĐT/tháng																																
Từ 16 đến 30 tin	25.000 VND/SĐT/tháng																																
Từ 31 đến 50 tin	40.000 VND/SĐT/tháng																																
Từ 51 đến 100 tin	80.000 VND/SĐT/tháng																																
Trên 100 tin	100.000 VND/SĐT/tháng, cộng thêm 800 VND/tin đối với mỗi tin nhắn từ tin thứ 101 trở đi																																
Tổng số tin nhắn/SĐT/tháng	Mức phí																																
Từ 1 đến 65 tin	Miễn phí																																
Từ 66 đến 100 tin	80.000 VND/SĐT/tháng																																

STT	Mã phí	Tên hạng mục	Mức phí cho TKTT 08 số		Mức phí cho TKTT 16 số	Hình thức thu phí
				Trên 100 tin	100.000 VND/SĐT/tháng, cộng thêm 800 VND/tin đối với mỗi tin nhắn từ tin thứ 101 trở đi	
3	C16E	Phí thay đổi số điện thoại nhận tin nhắn SMS	Miễn phí		10.000 VND/lần	Thủ công
4	C17E	Phí ngưng/hủy dịch vụ	Miễn phí			Thủ công

Ghi chú:

- Các loại phí chưa bao gồm thuế GTGT 10%.
- Khách hàng đăng ký sử dụng dịch vụ tin nhắn SMS sau khi biểu phí này có hiệu lực áp dụng: Chỉ được đăng ký một trong các gói 1,2,3.
- Số lượng tin nhắn SMS trong tháng (T), được tính từ ngày 27 tháng (T-1) đến hết ngày 26 tháng T.
- Trường hợp KH nợ phí tin nhắn SMS 1 kỳ phí tháng, VAB sẽ ngưng dịch vụ tin nhắn SMS của KH.
- Các phí nằm ngoài danh mục phí theo biểu phí thì VAB tự thỏa thuận bằng hình thức cụ thể với khách hàng để thu phí trên cơ sở cung cầu thị trường. Mức phí thỏa thuận sẽ được Ghi cụ thể trong giấy nộp tiền/ủy nhiệm chi hoặc Các chứng từ tương đương khác